

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo,
điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ các Nghị quyết số 32, 34 và 35/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8 (khóa XII) về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; sửa đổi, bổ sung kế hoạch trung hạn 2016 – 2020; kế hoạch đầu tư công năm 2019; dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2019;

Trên cơ sở kết quả Hội nghị toàn tỉnh do UBND tỉnh tổ chức vào ngày 08/01/2019 về triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ nội dung Quyết định này và Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh để xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả tại đơn vị, địa phương mình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *me*

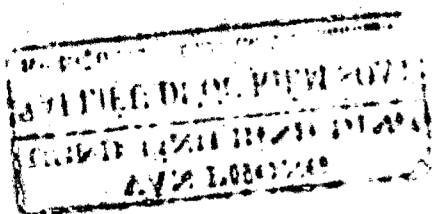
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ,
- Vụ địa phương (phía Nam);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- Các đoàn thể, Báo BD, Đài PT-TH tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3. *me*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng



**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-UBND
ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh)*

Năm 2018, mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ, nhân dân và các cấp, các ngành trong tỉnh nền kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng; tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7,32%, trong đó nông, lâm, thủy sản tăng 4,99%; công nghiệp, xây dựng tăng 9,03%; dịch vụ tăng 7,38%; thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,43%. Các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng - an ninh được củng cố, các lĩnh vực dịch vụ tiếp tục phát triển, việc làm và thu nhập của người dân ngày càng được cải thiện, đời sống của đại bộ phận dân cư cơ bản ổn định, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục được nâng lên.

Năm 2019, tỉnh ta triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh chung còn nhiều khó khăn, thách thức: Lũ lụt, hạn hán thường xuyên đe dọa; nền kinh tế của tỉnh phát triển chưa bền vững, chủ yếu dựa vào yếu tố lao động và vốn, năng suất các nhân tố tổng hợp còn thấp so với mặt bằng chung cả nước; nguồn lực dành cho đầu tư phát triển còn hạn chế, sức cạnh tranh hàng hóa chưa cao, cơ sở hạ tầng còn yếu kém, thu hút đầu tư chưa nhiều, nhất là những dự án lớn, mang tính động lực; nhiều vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết triệt để... Vì vậy, để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019, cần tập trung triển khai thực hiện những mục tiêu và nhiệm vụ chung là: *Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, khuyến khích phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng khoa học – công nghệ, giáo dục – đào tạo, y tế; phát triển văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.*

Phần thứ nhất

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Tại kỳ họp lần thứ 8, HĐND tỉnh (khóa XII) đã thông qua Nghị quyết về một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7-7,2% (tính theo giá so sánh 2010).
Trong đó:

- + Nông, lâm, ngư nghiệp tăng 3,0%.
- + Công nghiệp, xây dựng tăng 9,5-9,8%.

- + Dịch vụ tăng 7,5-7,8%.
- + Thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,2-7,4%.
- 2. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,8-9%.
- 3. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 870 triệu USD.
- 4. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 7.561,1 tỷ đồng (trong đó, thu nội địa 6.805 tỷ đồng).
- 5. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tăng 9,3%.
- 6. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,2%.
- 7. Mức giảm tỷ suất sinh 0,1‰.
- 8. Tạo việc làm mới cho 30.000 lao động.
- 9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 54% trở lên.
- 10. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,5-2% (theo tiêu chí mới).
- 11. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.
- 12. Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 16,5%.
- 13. Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ đạt 100%.
- 14. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế là 99%.
- 15. Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt trên 30,5 giường.
- 16. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn dưới 9,3%.
- 17. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.
- 18. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 80%.
- 19. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 90%.

Phần thứ hai

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

Để thực hiện đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã đề ra, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau đây:

I. Về phát triển kinh tế.

1. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, gắn với tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường

Chỉ đạo hoàn thành công tác quy hoạch xây dựng chi tiết và các hồ sơ thủ tục có liên quan, sớm đưa Khu công nghiệp Long Mỹ (giai đoạn 2), Khu công nghiệp Bình Nghi đi vào hoạt động; đồng thời rà soát đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để phục vụ thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp. Chỉ đạo các nhà máy đang hoạt động, cũng như các nhà máy đã đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2018 phát huy công suất; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành các Nhà máy điện năng lượng mặt trời và điện gió đã khởi công; tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư mới các Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu và tạo điều kiện, khuyến khích các nhà máy chế biến thủy sản hiện có đổi mới máy móc thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất chế biến; đôn đốc hoàn thành công tác đầu tư, mở rộng nâng công suất Nhà máy bia Quy Nhơn

lên 75 triệu lít/năm, Nhà máy sữa Quy Nhơn lên 225 triệu lít/năm... Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư để triển khai các dự án, nhất là dự án KCN, Đô thị và dịch vụ Becamex Bình Định và các dự án đầu tư mới đã đăng ký, cấp phép tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; khẩn trương triển khai thực hiện các dự án giao thông, hạ tầng quan trọng phục vụ phát triển công nghiệp theo quy hoạch và tiến độ đã đề ra. Kiên quyết thu hồi chủ trương, địa điểm đối với các dự án do chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, kéo dài công tác chuẩn bị đầu tư hoặc chờ đợi chuyển nhượng dự án; đồng thời, tiếp tục rà soát các cơ chế chính sách hiện có, kịp thời bổ sung một số cơ chế, chính sách mới, nhất là các quy định của Trung ương mới ban hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các mặt hàng có thế mạnh xuất khẩu của tỉnh. Cùng cố và phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành, nghề nhằm hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

Rà soát, điều chỉnh bổ sung các Đề án phát triển các ngành, nhóm hàng đang có lợi thế; tập trung thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp chủ lực như chế biến nông, lâm, thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành, mặt hàng đang có thị trường tiêu thụ ổn định như thuốc tân dược, giày dép, may mặc, thực phẩm; tiếp tục thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp cơ khí, công nghiệp nhựa, sản xuất thiết bị nông, lâm, thủy hải sản và phụ tùng thay thế,... gắn với công nghệ cao, công nghệ sạch, tiêu tốn ít nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng công nghiệp với chỉ số là 8,8 - 9% như Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra.

Theo dõi, đôn đốc và chủ động nắm bắt khó khăn trong hoạt động cũng như trong đăng ký, triển khai các dự án đầu tư của các doanh nghiệp để xem xét giải quyết, tháo gỡ kịp thời nhằm tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tạo điều kiện giúp các doanh nghiệp xử lý hàng tồn kho, tiếp cận các nguồn vốn vay của ngân hàng để phát triển sản xuất kinh doanh; đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là đối với các lĩnh vực thuế, hải quan, quản lý đất đai, thành lập, giải thể doanh nghiệp... nhằm tạo thuận lợi và giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác khuyến công, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề, khuyến khích các hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ đầu tư phát triển ngành nghề tiêu thủ công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và tham gia xuất khẩu.

2. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp.

Đề đảm bảo tốc độ tăng trưởng nông, lâm, ngư nghiệp với mức 3% như kế hoạch đã đề ra; các cấp, các ngành, địa phương cần đẩy mạnh phát triển toàn diện ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững. Theo đó, tiếp tục điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển các vùng nguyên liệu tập trung và nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến; triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; khuyến khích hợp tác, phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm để tăng thu nhập cho nông dân. Ưu tiên nguồn lực và huy động toàn xã hội tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích đầu tư phát triển các ngành nghề ở nông thôn, nhất là các ngành, nghề có tiềm năng phát triển và sử dụng nhiều lao động như nghề sản xuất đồ gỗ, đồ đồng, trồng cây mai vàng (thị xã An Nhơn), dệt thảm xơ dừa (Hoài Nhơn), làm nón lá (Phù Cát)... nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn.

Tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019 cả về kế hoạch diện tích, năng suất và sản lượng. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn đẩy nhanh tiến độ khởi công xây dựng hồ Đồng Mít; Đập ngăn mặn sông Lại Giang trong nửa đầu năm 2019. Tiếp tục chuyển đổi cây trồng, mùa vụ hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất. Tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại, gia trại; thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô hợp lý gắn với phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm. Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung tại thành phố Quy Nhơn và các huyện, thị xã nhằm tiến tới chấm dứt tình trạng giết mổ gia súc, gia cầm gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

Chỉ đạo hoàn thành công tác trồng rừng theo kế hoạch; tiếp tục thực hiện các dự án trồng rừng cảnh quan, rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và các địa phương khác theo kế hoạch. Khuyến khích trồng rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng và xử lý nghiêm các vụ vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép. Tiếp tục tạo điều kiện để các chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản, tạo đột phá về năng suất và chất lượng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo quy định của Chính phủ. Chú trọng bảo đảm an toàn trong hoạt động khai thác, đánh bắt thủy sản cho ngư dân, phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo đảm phòng tránh thiên tai. Tăng cường công tác quản lý, phục hồi, bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy hải sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường ao nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Triển khai khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; kiểm tra và có biện pháp kịp thời đối với các trường hợp vi phạm, gây ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, các khu, cụm công nghiệp và làng nghề. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng công trình trái phép. Đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho nhân dân.

3. Phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, phân đấu gia tăng giá trị ngành dịch vụ.

Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng phát triển thị trường trong nước và thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Chú trọng phát triển các cụm thương mại, dịch vụ ở các thị trấn, thị tứ và điểm dân cư nông thôn, miền núi, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hoá, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Thường xuyên tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp, làng nghề tiểu thủ công nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước; đưa hàng Việt về nông thôn; đầu tư xây dựng các chợ đầu mối theo quy hoạch; duy trì và phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Đôn đốc các doanh nghiệp tích cực đẩy mạnh phát triển các mặt hàng xuất khẩu mới.

Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và nguồn nhân lực phục vụ du lịch. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, kết hợp chặt chẽ giữa xúc tiến thương mại, du lịch với

xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để sớm hình thành các chuyến bay quốc tế tại Sân bay Phù Cát. Tập trung đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa cảng biển, nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân. Tăng cường hỗ trợ, khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông,... Mở rộng phát triển các dịch vụ mới, nhất là dịch vụ có giá trị cao và dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường lao động và thị trường khoa học - công nghệ trên địa bàn tỉnh.

4. Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thành các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh, gồm: Tuyến đường trục Khu kinh tế nổi dài; Quốc lộ 19, đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A; đường phía Tây (ĐT 638), đoạn Canh Vinh – Quy Nhơn; Quốc lộ 19C; đường ven biển (ĐT639) và các tuyến đường tỉnh đến trung tâm các huyện; mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông nội thị thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, huyện Hoài Nhơn và thị trấn các huyện; tiếp tục nâng cấp, bê tông hóa các tuyến tỉnh lộ, đường liên vùng, liên xã và trục chính xã, giao thông nông thôn, giao thông nội đồng,...

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thủy lợi và cung cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Xây dựng kè chống sạt lở và cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng hạ lưu sông Hà Thanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Hồ Đồng Mít. Xây dựng đập dâng tận dụng nguồn nước sông Lại Giang; hoàn thành hệ thống kênh tưới Thượng Sơn; bê tông hóa kênh mương nội đồng và sửa chữa, nâng cấp một số hồ chứa, đập dâng, đê sông, đê biển bị xuống cấp. Triển khai các dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn tại một số xã thường xuyên bị thiếu nước trong mùa khô.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội và trong nội thành Quy Nhơn cùng một số dự án quan trọng khác thuộc các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học... Có cơ chế, chính sách hợp lý nhằm khuyến khích đẩy mạnh việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phục vụ cho người nghèo, công nhân, viên chức có thu nhập thấp, lao động trong các khu công nghiệp,...

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài, trong đó chú trọng thu hút các dự án có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các dự án thuộc các ngành công nghiệp, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, hỗ trợ nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế ngoài nhà nước và thu hút các doanh nghiệp ngoài tỉnh tham gia đầu tư phát triển kinh doanh tại các khu, cụm công nghiệp và Khu kinh tế Nhơn Hội. Tăng cường chỉ đạo đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có, có chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp và nông dân trong quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển các loại hình doanh nghiệp trong hợp tác xã, các hình thức liên hiệp hợp tác xã và hình thức liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thuộc các lĩnh vực công, nông nghiệp, dịch vụ. Tiếp tục thực hiện các nội dung thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Bình Định với các địa phương trong nước và các tỉnh Nam Lào.

6. Phần đầu thu ngân sách đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra, huy động vốn cho đầu tư phát triển

Tăng cường chỉ đạo điều hành dự toán ngân sách năm 2019 bằng các biện pháp phù hợp nhằm khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới và chống thất thu, nợ đọng ngân sách. Tổ chức quản lý chặt chẽ các khoản thu phí, lệ phí và các khoản hỗ trợ của ngân sách tỉnh theo quy định. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn, đẩy mạnh huy động các nguồn vốn trong xã hội cho đầu tư phát triển. Huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong nhân dân, vốn của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI), vốn ODA, vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương để ưu tiên trả nợ và đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh và các công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh.

II. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong các trường học, lớp học. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục - đào tạo. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi các loại hình trường theo Nghị quyết HĐND tỉnh đảm bảo đạt được mục đích và yêu cầu đề ra. Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trong học tập và chính sách đầu tư xây dựng ký túc xá, nhà ở cho học sinh, sinh viên ở các cơ sở đào tạo theo quy định.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm đối với người; tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm quá tải ở các bệnh viện; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế cho các bệnh viện trong toàn tỉnh, đảm bảo công tác khám chữa bệnh và cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại thuốc, vắc xin, vật tư y tế tại các bệnh viện; kêu gọi huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường ý thức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân, quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và quản lý giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Đôn đốc, tạo điều kiện để các nhà đầu tư nhanh chóng triển khai các dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng CNTT, trong đó có dự án đầu tư của Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Tường Minh tại Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa (thành phố Quy Nhơn) sớm đi vào hoạt động.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông. Tiếp tục quy hoạch, xây dựng, bảo vệ, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và vật phẩm văn hóa. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tổ chức tốt Lễ kỷ niệm 230 năm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa và các ngày lễ lớn theo quy định. Triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình

chính quyền điện tử và các dự án đầu tư phát triển thuộc các ngành bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin... Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ Internet, xuất bản, báo chí...

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống nhân dân, nhất là các vùng thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách, người có công. Triển khai thực hiện tốt chương trình đền ơn đáp nghĩa; chương trình giảm nghèo, nhất là Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững ở 3 huyện miền núi. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của xã hội. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, người có thu nhập thấp, người có công và công nhân ở các khu công nghiệp. Chú trọng bảo vệ, chăm sóc và bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện các chính sách, pháp luật về Bình đẳng giới và Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ phụ nữ.

III. Về xây dựng chính quyền và công tác nội chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế, sắp xếp bên trong gắn với việc củng cố, hợp nhất một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định. Thực hiện khẩn trương, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả việc sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện việc phát hành văn bản liên thông và chữ ký số trên môi trường mạng. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quyết định hành chính; nâng cao chất lượng công vụ trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; khẩn trương hoàn thành công tác đầu tư, sửa chữa sớm đưa Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động trong Quý I/2019 để thực hiện nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại một đầu mối theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm đã phê duyệt. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Hoàn thành tốt công tác thi tuyển công chức hành chính theo quy định.

Đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò của nhân dân và các cơ quan báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tập trung giải quyết đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết kịp thời các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng và các chế độ chính sách đối với lực lượng công an xã và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Chủ động tổ chức phòng, chống có hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông và phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Quyết định này và Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của UBND tỉnh,

khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị, địa phương mình trong tháng 01/2019, trong đó cần quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện cụ thể từng phần việc; hàng tuần, hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện cho UBND tỉnh theo quy định.

2. Các cấp, các ngành chủ động tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ sở triển khai thực hiện và nắm bắt kịp thời tình hình, các khó khăn, vướng mắc ở các địa phương, cơ sở để chỉ đạo giải quyết hoặc đề xuất cấp thẩm quyền giải quyết nhằm giúp các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2019.

3. UBND tỉnh tổ chức các hội nghị chuyên đề và các đợt kiểm tra thực tế tại các ngành, địa phương để kịp thời xử lý những vấn đề bức xúc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, hàng tuần, tháng, quý UBND tỉnh duy trì các hội nghị giao ban, họp thường kỳ để đánh giá tình hình và đề ra các biện pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan liên quan chủ động phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến Quyết định này trong các cấp, các ngành; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh biết, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

5. UBND tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các giải pháp điều hành của UBND tỉnh như đã nêu tại Quyết định này.

6. UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường trách nhiệm, thực hiện tốt vai trò giám sát của mình theo quy định của pháp luật nhằm giúp UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp đã đề ra.

7. Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiểm điểm tình hình thực hiện Quyết định này tại cơ quan, địa phương, đơn vị mình và báo cáo bằng văn bản cho UBND tỉnh trước ngày 15/11/2019./. *me*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



anh
Hô Quốc Dũng